

DANH SÁCH NGƯỜI HOÀN THÀNH THỰC HÀNH

Kính gửi : Sở Y tế thành phố Hải Phòng

1. Tên cơ sở hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng

2. Địa chỉ: Số 124 đường Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

3. Danh sách người hoàn thành thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Người hướng dẫn thực hành	Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành (ghi theo bản đã đăng ký thực hành)	Thời gian kết thúc thực hành	Ghi chú (ghi số thứ tự của bản đơn vị đã lập khi đăng ký thực hành và các nội dung khác nếu có, ví dụ có gia hạn thực hành)
1	Hoàng Thanh Tùng	06/09/1992	Bác sĩ y khoa	Ths.BS. Nguyễn Thị Minh Hào	01/12/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 12/2024
2	Mai Thị Thùy	28/07/1998	Bác sĩ y khoa	BSCK I. Đinh Thị Phương	01/9/2023 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2023
3	Lưu Thị Thanh Vân	23/10/2002	Cử nhân điều dưỡng	Ths.ĐD. Đỗ Thị Kim Liên	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
4	Đỗ Thị Hà	10/11/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNĐD. Nguyễn Thị Huệ	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
5	Bùi Thị Vinh Thương	28/11/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNĐD. Nguyễn Thị Huệ	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
6	Ninh Thị Huyền Trang	26/03/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNĐD. Nguyễn Thị Huệ	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
7	Bùi Thị Thu Hương	23/11/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNĐD. Nguyễn Thị Phương	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
8	Vũ Thị Hồng	19/06/2000	Cử nhân điều dưỡng	CNĐD. Nguyễn Thị Phương	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
9	Nguyễn Thị Ngọc Anh	28/03/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNĐD. Nguyễn Thị Phương	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Người hướng dẫn thực hành	Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành (ghi theo bản đã đăng ký thực hành)	Thời gian kết thúc thực hành	Ghi chú (ghi số thứ tự của bản đơn vị đã lập khi đăng ký thực hành và các nội dung khác nếu có, ví dụ số gia hạn thực hành)
10	Vũ Thị Thùy	10/07/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Nguyễn Thị Thoa	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
11	Đỗ Như Bảo	17/01/2003	Cao đẳng điều dưỡng	CNDD. Nguyễn Thị Thoa	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
12	Đồng Thanh Thương	25/02/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Phạm Thị Thúy Lành	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
13	Ngô Thị Thu Uyên	29/04/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Phạm Thị Thúy Lành	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
14	Nguyễn Thảo Vân	25/12/2003	Cao đẳng điều dưỡng	CNDD. Nguyễn Thị Huyền	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
15	Vũ Văn Trường	11/08/2001	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Đặng Thị Thảo	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
16	Trần Thị Nhân	12/08/1998	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Đặng Thị Thảo	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
17	Nguyễn Thị Nhài	23/10/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Nguyễn Thị Mai Quỳnh	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
18	Trần Thị Minh Tâm	08/04/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Nguyễn Thị Mai Quỳnh	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
19	Cần Thị Hương	12/01/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Nguyễn Thị Mai Quỳnh	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
20	Trần Quý Đạt	14/10/1994	Cao đẳng điều dưỡng	CNDD. Trịnh Thị Năm	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
21	Vũ Thị Minh Nguyệt	25/07/2002	Cao đẳng điều dưỡng	CNDD. Trần Hùng Trường	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
22	Bùi Hà Anh	22/05/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNDD. Trần Thị Lan Hương	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Người hướng dẫn thực hành	Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành (ghi theo bản đã đăng ký thực hành)	Thời gian kết thúc thực hành	Ghi chú (ghi số thứ tự của bản đơn vị đã lập khi đăng ký thực hành và các nội dung khác nếu có, ví dụ có gia hạn thực hành)
23	Lê Thị Diễm Quỳnh	26/06/2001	Cử nhân điều dưỡng	ĐDCK I. Đào Huy Hưng	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
24	Bùi Nguyễn Tuấn Anh	19/02/2002	Cử nhân điều dưỡng	CNĐĐ. Bùi Thị Thanh Nhân	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
25	Lê Ngọc Hiếu	13/09/2000	Cao đẳng điều dưỡng	CNĐĐ. Bùi Thị Thanh Nhân	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
26	Nguyễn Thị Phương Thảo	15/06/2003	Cao đẳng điều dưỡng	CNĐĐ. Nguyễn Thanh Thúy	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
27	Vũ Minh Thư	26/01/1997	Cao đẳng điều dưỡng	CNĐĐ. Vũ Thị Huệ	01/9/2024 - 28/02/2025	28/02/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024
28	Đỗ Phương Linh	18/09/2002	Cử nhân xét nghiệm y học	KTV CK I. Nguyễn Thị Thu Trang	09/9/2024 - 08/03/2025	08/03/2025	Bản đăng ký tháng 09/2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Signature)

Nguyễn Thị Minh Thu
Số ĐT: 034.997.1075



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

TS.BSNT Hoàng Văn Dũng

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

SAO Y

Số: 210 /SY-SYT

Nơi nhận:

- Đăng cổng TTĐT SYT;
- Phòng QLHN YDTN
- Phòng NVY
- Lưu: VT, P.TC-HC (LHH-03b).

Hải Phòng, ngày 14 tháng 3 năm 2025

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC-HÀNH CHÍNH



Nguyễn Tuyết Mai Anh

